



CON XIN VÀO BÀN CHÓT

"Khi dự tiệc, đừng ngồi chỗ nhất,
Kéo chủ dân khách để nói với người;
xin nhường chỗ cho vị này, người sẽ xấu hổ.
Nếu người ngồi chỗ chót, chủ đoàn nói:
Còn mời bạn lên trên, người sẽ được danh dự
Vì ai nâng mình lên sẽ bị hạ xuống
Ai hạ mình xuống sẽ được nhắc lên"
(Luca 14: 1. 7-14)

Người thợ gốm kia chăm chỉ ngày đêm tạo ra những chiếc bình đẹp đẽ, nhưng luôn giữ cho mình một lòng khiêm nhường. Khi được hỏi vì sao những chiếc bình của ông lại đẹp đến thế, ông trả lời rằng: "Tôi chỉ là người phục vụ đất sét. Chính đất sét mới là điều kỳ diệu. Tôi chỉ giúp nó tìm thấy hình dáng tốt nhất của mình." Cũng như chuyện kể rằng:

Cậu bé kia hay theo bố ra vệ đồng để bắt cào cào châu chấu. Cánh đồng mênh mông xanh rì ngọn lúa. Xen lẫn trong đám cây lúa thấp, có những cây vươn ngọn lên cao. Châu chấu bị đuổi bắt, rào rào bay lên đậu trên những cây lúa cao. Mùa gặt đến. Những ngọn cao toàn những bông lép, những ngọn thấp lại trở bông mây mẩy. Ông bố giảng giải: "Con có thấy không? Đời người cũng như những cây lúa đó. Cây cao nghênh ngang tự hào ta đây lớn lao hùng vĩ, cây thấp càng nhiều hạt, thì càng nặng trĩu, càng cúi thấp. Con người ta cũng thế. Chớ cao ngạo tự hào tự đắc, không biết rằng kẻ biết cúi xuống hạ mình mới được trọng vọng nể nang. Cho nên mới có ca dao khuyên nhủ chớ có huyênh hoang, vì:

Ở nhà nhất mẹ, nhì con,
Ra đường lắm kẻ còn dòn hơn ta.

Khiêm nhường, nhu mì không phải là yếu đuối hèn kém mà là cơ hội để biết trưởng thành, để được sung sức, dồi dào và phong phú trong tâm hồn, thành người hữu ích, hữu dụng cho đời. Tinh thần khiêm tốn, đức khiêm nhu ấy phù hợp với lời Chúa dạy phải khôn ngoan chọn chỗ ngồi tại tiệc cưới được đề cập trong bài **Tin Mừng** Luca hôm nay:

Khi ấy, nhằm một ngày Sabbat Chúa Giêsu vào nhà một thủ lãnh các người biệt phái để dùng bữa, và họ dò xét Người. Người nhận thấy cách những kẻ được mời, chọn chỗ nhất, nên nói với họ dụ ngôn này:

"Khi có ai mời người dự tiệc cưới, người đừng ngồi vào chỗ nhất, kéo có người trọng hơn người cũng được mời dự tiệc với người, và khi chủ tiệc đã mời người và người ấy, đến nói với người rằng: 'Xin ông cảm phiền nhường chỗ cho người này'. Bấy giờ người sẽ phải xấu hổ và đi ngồi vào chỗ rốt hết. Nhưng khi người được mời, hãy đi ngồi vào chỗ rốt hết, để khi người mời người đến, nói với người rằng: 'Hỡi bạn, xin mời bạn lên trên'. Bấy giờ người sẽ được danh dự trước mặt những người dự tiệc. Vì hễ ai nhắc mình lên, sẽ phải hạ xuống, và ai hạ mình xuống, sẽ được nhắc lên".

Rồi Người lại nói với kẻ đã mời Người rằng: "Khi ông dọn bữa ăn trưa hay tối, thì đừng mời bạn bè, anh em, bà con hay láng giềng giàu có,

kéo đến lượt họ cũng mời ông, và như thế ông đã được trả lễ rồi. Nhưng khi làm tiệc, hãy mời những người nghèo khó tàn tật, què quặt, và đui mù; ông sẽ có phúc, bởi họ không có gì trả lễ. Vì ông sẽ được trả lễ khi những người công chính sống lại". (Lc 14, 1. 7-14)

I- KHIÊM NHU LÀ THẦN TÍNH CỦA THIÊN CHÚA

Chính Chúa Giêsu, trong sự nhập thể, đã tỏ lộ thần tính ấy. Ngài đến thế gian không phải trong vinh quang chói loà, nhưng trong hình hài của một trẻ thơ nơi máng cỏ bỏ lữa hèn mọn đơn sơ. Trong suốt cuộc đời, Ngài đã sống sự khiêm nhu khi phục vụ người nghèo, người bệnh, hạ mình phục vụ, thắt lưng rửa chân cho các đầy tớ và đặc biệt hơn nữa khi chấp nhận chịu chết trên thập giá để cứu chuộc nhân loại. Thần tính của Thiên Chúa được thể hiện rõ nhất qua tình yêu khiêm nhường, sự tha thứ, và sự tự hạ để nâng cao con người.

Khiêm là thấp kém, nghịch với Doanh là đầy đặn, đầy đủ, nghĩa rộng là hạ mình để nhún nhường, nhún mình xuống thấp mà nhường nhịn người khác. **Nhu** là mềm dẻo, dịu dàng, hệ quả của sự khiêm hạ nhún nhường. Khiêm thuộc phạm trù Tri Thức, Nhu thể hiện ra bằng Hành Động. Nhìn nhận mình thấp kém nên tỏ ra mềm dẻo, ấy là Tri Hành hợp nhất. Kinh Dịch triết Đông có quẻ Địa-Sơn-Khiêm, quẻ thứ 15 trong số 64 quẻ. Địa-Sơn-Khiêm nghĩa là núi dẫu có cao nhưng chịu nhún nhường thấp kém mà nằm ở dưới đất, hàm ý đất tuy thấp nhưng trong lòng đất lại chứa núi cao, ám chỉ người có bản lãnh nhưng lại khiêm tốn, nhu hoà. Quẻ Địa-Sơn-Khiêm chủ yếu bàn về **Nhân Đạo** dạy đức Khiêm Nhu rằng "Nhân Đạo ố doanh, nhi hiếu khiêm", **đạo làm người vốn ghét sự kiêu căng tự mãn**, cho mình là đầy đủ toàn bích hơn ai hết (doanh) **nhưng trái lại chuộng sự khiêm tốn nhún nhường** (khiêm). Chỉ có những người biết nhún nhường mới trở nên nhu mì, hiền lành dịu dàng. Kiêu ngạo là biểu hiện của sự ngoan cố bất tri và mặc cảm, là đầu mối của mọi tính xấu. Thật vậy:

Sau khi tạo dựng các thiên thần cùng vũ trụ, muôn loài muôn vật trong trời đất, Thiên Chúa toàn năng dựng nên thụ tạo hữu hình là Adam và Eva, nguyên tổ loài người, được Chúa rất trân quý vì Chúa cho mang bản tính thần linh giống hình ảnh của Người, cho làm chủ công trình Chúa sáng tạo, thống trị mặt đất (St.1:1-8; 27-28):

"Khi Chúa sáng tạo thể nhân,
Người cho họ được vững bền trường sinh
Cho mang bản tính thần linh,
Cho mang hình ảnh quang vinh của Người."
[Khôn Ngoan 2, 23]

Hình ảnh quang vinh ấy là, như lời Chúa đã bày tỏ: "Anh em hãy mang lấy ách của tôi, và hãy học với tôi, **vì tôi có lòng hiền lành và khiêm nhường**. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng. Vì ách tôi êm ái, và gánh tôi nhẹ nhàng." (Mat.11: 29-30). Đấng khác, Chúa Giêsu cũng từng dạy bảo : **"Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em. Và ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ anh em"** (Mt 20, 27).

II- KHIÊM NHU SONG HÀNH VỚI BÁC ÁI

Bác ái là hoa trái của sự khiêm nhu. **Khi con người biết khiêm nhường**, đặt người khác lên trước chính mình, **họ sẽ tìm được niềm vui trong việc phục vụ và yêu thương**. Chúa Giêsu dạy rằng: "Khi nào bạn làm tiệc, hãy mời những người nghèo khó, què quặt, đui mù..." (Lc 14,13). Qua hành động khiêm nhường ấy, chúng ta trở thành khí cụ của tình yêu Thiên

Chúa, lan tỏa lòng thương xót và bác ái đến những người yếu đuối, bị bỏ rơi. Khiêm nhu dẫn dắt chúng ta bước đi trong yêu thương và làm chứng cho Thiên Chúa qua hành động cụ thể. Quả vậy, trong **Bài Đọc I**, sách Huấn Ca trích giảng lời Chúa *"Con hãy hạ mình, thì con sẽ được đẹp lòng Chúa"*.

Hỡi con, con hãy thi hành công việc con cách hiền hoà, thì con sẽ được người đẹp lòng Chúa quý chuộng. **Càng làm lớn, con càng phải hạ mình trong mọi sự**, thì con sẽ được đẹp lòng Chúa; vì chỉ có một mình Thiên Chúa có quyền năng cao cả, và mọi kẻ khiêm nhường phải tôn vinh Chúa.

Tai hoạ dành cho kẻ kiêu căng thì vô phương cứu chữa, vì mằm mống tội lỗi đã ăn sâu vào lòng chúng mà chúng không biết. Người thông minh suy ngẫm trong lòng lời dụ ngôn, chăm chỉ nghe là kỷ vọng của người khôn ngoan. (Hc 3, 19-21. 30-31)

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=14076>

Như vậy, một khi đã mang hình ảnh của Thiên Chúa, người tốt lành phải biết nhẫn nại chịu đựng không than van trách cứ, oán hờn, nhưng rộng lượng khoan dung tha thứ **có lòng bác ái** thương người sẵn sàng giúp đỡ người yếu kém, hoạn nạn khốn khổ, an ủi kẻ buồn phiền, không ganh ghét ai mà **chỉ muốn làm cho người khác được hoan lạc hạnh phúc**. Ấy là nhân hậu, dịu hiền, là từ tâm khả ái, là rộng rãi bao dung. Ấy là người từ tốn, biết trọng sự thật lẽ phải, có lòng thật thà, chính trực, không tham lam gian dối, độc ác, biết nhìn trước trông sau, biết trọng người trên kẻ dưới, hoà nhã với người xung quanh. Ấy là người mà sách thánh từng ca tụng và răn dạy rằng:

"Vì Người ghét kẻ gian-phi,
Còn ai chính-trực, Người thì kết thân.
Người chúc dữ cho những quân thất đức,
Chúc lành cho kẻ chính-trực, lòng ngay.
Người nhạo báng những ai hay nhạo báng,
Kẻ khiêm nhường, Người mau chóng thi ân.
Khôn ngoan, Người sẽ dành phần,
Ban cho được hưởng đầy tràn vinh quang.
Còn ai khờ dại kiêu-căng,
Thì phần nhục-nhẽ phải mang ê-chề.

[CN.3: 32-35]

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=13778>

III- NGƯỜI CÔNG CHÍNH KHIÊM NHU ĐƯỢC HƯỞNG HẠNH PHÚC TRƯỜNG SINH

Chúa Giêsu đã nói rõ rằng **"ai hạ mình sẽ được nâng lên"** (Lc 14,11). Những người sống đời khiêm nhường, không tìm kiếm vinh hoa trần thế nhưng biết phục vụ trong tình yêu, sẽ được Thiên Chúa ban thưởng. **Hạnh phúc trường sinh không chỉ là phần thưởng sau khi chết, mà còn là niềm vui trong hiện tại khi chúng ta sống trong sự bình an và tình yêu của Thiên Chúa**. Qua sự khiêm nhường, chúng ta tìm thấy sự tự do, niềm hạnh phúc thật, và lời hứa về cuộc sống vĩnh cửu.

Khiêm nhu chính là cửa ngõ để con người đi vào sự thánh thiện. Bằng cách đặt mình vào vị trí thấp bé, chúng ta nhường chỗ cho Thiên Chúa hành động và biến đổi tâm hồn mình.

Khiêm nhu giúp chúng ta nhận ra rằng mọi ân sủng và tài năng đều đến từ Thiên Chúa, chứ không phải do khả năng của riêng mình. Chúa Giêsu đã nói: "Hãy học cùng Ta, vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng" (Mt 11,29). Qua sự khiêm nhu, con người được mời gọi sống nên giống Chúa, và tiến gần hơn đến sự thánh thiện.

Khiêm nhu không phải là sự hạ thấp bản thân một cách tiêu cực, mà là sự giải thoát khỏi kiêu ngạo, ghen ghét và ganh đua. Một người khiêm nhường luôn bằng lòng với những gì mình có, biết ơn những điều nhỏ bé trong cuộc sống, và không tìm kiếm sự công nhận từ người khác. Chính sự khiêm nhường này mang lại bình an nội tâm, một thứ bình an không lệ thuộc vào thế gian. Nó làm cho con người sống nhẹ nhàng, thanh thoát, và sẵn sàng đón nhận mọi hoàn cảnh bằng trái tim rộng mở.

Lòng khiêm nhu không chỉ là sự tự hạ trước Thiên Chúa, mà còn biểu lộ trong cách chúng ta đối xử với người khác. Người khiêm nhường sẽ thấy giá trị của mọi người, kể cả những người thấp kém, nghèo khó. Điều này khơi dậy sự đồng cảm, lòng thương xót, và thúc đẩy chúng ta sống tinh thần phục vụ. Như Chúa Giêsu đã dạy trong dụ ngôn tiệc cưới, hãy chọn chỗ ngồi thấp nhất, để học cách tôn trọng người khác và đón nhận sự nâng lên từ Thiên Chúa.

Tại núi Sinai, người Do Thái vừa được giải thoát khỏi ách nô lệ ở Ai Cập đã trải qua một trong những khoảnh khắc trọng đại nhất trong lịch sử của họ. Sách Xuất Hành (19-20), tường thuật dân Do Thái đã chứng kiến cảnh tượng oai nghiêm của Thiên Chúa hiện diện trên núi Sinai với sấm chớp, mây mù, giông tố, và ngọn núi rực lửa, kèm theo tiếng kèn rộn rã vang trời:

- [17] Mô-sê đưa dân ra đứng gần chân núi,
ra nghênh đón Chúa sắp nói với dân.
[18] Cả núi Xi-nai khói bốc lên nghi ngút,
Vì CHÚA đến trong đám mây ngùn ngụt bốc lửa
khiến quả núi phải cựa mình run.
[19] Tiếng tù và rúc, mỗi lúc mỗi gần, mỗi tăng.
Mô-sê nói với dân rằng:
"Trong tiếng sấm Chúa phán cùng ta đấy!"
[20] CHÚA ngự xuống trên đỉnh núi Si-nai.
Người gọi Mô-sê lên đỉnh núi, ông đã vâng lời đi lên.
[21] CHÚA phán với Mô-sê:
"Xuống đi mà cảnh cáo dân:
đừng qua ranh giới xông lên nhìn Ngài,
kéo nhiều người ngã chết tươi.
[22] Ngay như tư tế gần Ngài cũng không
Họ luôn thánh hoá sạch trong
kéo Ngài trừng phạt chết không sao lường."
[23] Mô-sê thưa với CHÚA rằng:
"Dân không có thể lên cùng với con
vì con đã bảo cho dân biết rằng:
Ngài phân ranh giới rõ ràng
Đây là núi thánh chốn hồng mon men."
[24] CHÚA phán với Mô-sê liền:
"Xuống đi, rồi lại trở lên trên này,
đem A-ha-ron lên đây

theo người lên tận trên này gặp Ta.
Dân và tư tế, gạt ra,
đừng cho họ đến kéo mà thiệt thân.”
[25] Mô-sê lại xuống gặp dân,
nói cho họ biết Chúa ban lệnh truyền.
(XH 19)

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=22613>

Đây là thời điểm Thiên Chúa thiết lập giao ước với dân Israel, chọn họ làm dân riêng của Ngài. Núi Sinai không chỉ là nơi Thiên Chúa bày tỏ quyền năng oai nghiêm, mà còn là nơi khẳng định mối liên hệ sâu sắc giữa Thiên Chúa và dân Ngài. Lễ luật, đặc biệt là Mười Điều Răn, chính là tặng phẩm thiêng liêng để dân Israel biết cách sống trong sự công bình và yêu thương. Sự kiện này thể hiện rằng Thiên Chúa không chỉ là Đấng cứu chuộc, mà còn là Đấng cai trị, xứng đáng được tôn thờ và kính sợ. Đây là lời mời gọi dân Israel sống với lòng phục tùng và sự kính cẩn đối với Thiên Chúa, **một Mô Hình của Giao Ước Tương Lai** hướng về giao ước mới và vĩnh cửu qua Chúa Giêsu Kitô. Nếu trên núi Sinai, dân Israel nhận luật pháp bằng đá, thì trong giao ước mới, lễ luật được ghi khắc trong tâm hồn con người (x. Gr 31,33). Sự kiện này không chỉ quan trọng trong bối cảnh Cựu Ước mà còn là nền tảng để hiểu về ơn cứu độ trong Tân Ước. Cho nên trong **Bài Đọc II** diễn tả đời sống của những người công chính khi gửi tín hữu Do Thái, thánh Phaolô đề cập núi Sion của Tân Ước tương lai, họ **“tiến đến núi Sion và thành trì của Thiên Chúa hằng sống”**, họ được chiêm ngưỡng Đức Giêsu, Đấng đã hạ mình sống thân phận con người trần thế, đem tình thương của Thiên Chúa tuôn đổ xuống muôn người:

“Anh em thân mến, không phải anh em tiến tới một ngọn núi có thể sờ được, hay là lửa cháy, gió lốc, mây mù, bão táp hoặc tiếng kèn, và tiếng gào thét, khiến cho người nghe xin tha đừng nói với họ lời nào nữa. Trái lại, **anh em tiến đến núi Sion và thành trì của Thiên Chúa hằng sống, là Giêrusalem trên trời**, tiến đến giữa muôn ngàn thiên thần, và cộng đoàn các trưởng tử đã được ghi sổ trên trời, và **đến cùng Thiên Chúa, Đấng phán xét mọi người, đến cùng các linh hồn những người công chính hoàn hảo**, đến cùng Đấng trung gian của giao ước mới là Đức Giêsu.” (Dt 12, 18-19. 22-24a)

Những người công chính hoàn hảo ấy được Chúa chúc phúc và nâng đỡ chở che bảo hộ, vượt qua mọi gian nan thử thách, sống đời thư thái và an bình vì luôn có **“Thiên Chúa, Đấng hằng ngự ở thánh cung ở cùng”**. Họ được hạnh phúc **“vui sống trước thánh nhan”**, như lời **Thánh Vịnh Đáp Ca** hát mừng **“Thiên Chúa chiến thắng khải hoàn”**:

[4] Người công chính thảy mừng vui trước mặt Chúa Trời.

[5] Hãy đàn ca, kính danh Người!

Dọn đàn Chúa bỏ ngai trời đăng vân.

Hãy vui sống trước thánh nhan,

Cùng vang tiếng hát cung đàn nơi nơi!

[6] Cha kẻ mồ côi, Đấng bảo hộ người cô phụ,

Chính là Thiên Chúa, Đấng hằng ngự ở thánh cung.

[7] Người kéo kẻ tù đầy được hanh thông hạnh phúc

Người cho kẻ cô đơn có gia thất êm đềm.

Cho quân phản nghịch vào nơi khô cằn năng hạn.

[8] Lạy Thiên Chúa!

Thưở Ngài tiến bước trong sa mạc hoang vu,
Thưở Ngài quang lâm trước mặt chư dân Chúa.
[9] Đất chuyển rung, trời tan rữa tả tơi
Trước nhan Chúa Ít-ra-en đời đời tỏ rạng.
[10] Lạy Thiên Chúa! Ngài đổ mưa lai láng hồng ân.
Khi gia nghiệp Chúa hao mòn,
Ngài tăng sinh lực chứa chan dồi dào.
[11] Lạy Thiên Chúa!
Đàn chiên Chúa đến nơi nào,
Ngài luôn nâng đỡ ngõ hầu an cư,
Vì Ngài vốn rất nhân từ,
Hằng lo cho kẻ bơ vơ khốn cùng.

<http://www.conggiaovietnam.net/index.php?m=module2&v=detailarticle&id=117&ia=13065>

III- LỜI NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu, xin chỉ dạy sửa chữa cho chúng con biết khiêm tốn mà nắn-nót viết những trang Phúc-Âm hằng ngày, để chúng con là cho xã-hội mỗi ngày thêm rực-rỡ hơn.

Lạy Mẹ Maria, con xin dạy noi gương Mẹ khi mẹ khiêm nhu cất cao lời tán dương diễm phúc nhận làm Mẹ Con Thiên Chúa:

*Hồn tôi chúc tụng Chúa tôi,
Trí tôi hớn hở mừng vui nghẹn lời,
Xin Ngài, Đấng cứu độ tôi,
Lắng nghe tiếng nữ dâng lời tạ ơn
Muôn tâu xin Chúa từ nhân
Lắng nghe tôi tố mọn hèn tán dương:*

- Tôi nay diễm phúc phi thường.
Được Người nhìn đến đoái thương phận hèn,
Muôn đời sẽ mãi ngợi khen
Danh Người chí thánh, chí tôn vô cùng!
- Người là Thượng Đế toàn năng,
Cho tôi bao chuyện kỳ công lạ thường!
Muôn đời Chúa vẫn xót thương,
Nâng người kính sợ, khiêm nhường phục vâng
- Dẹp phường quyền thế kiêu căng,
Biểu dương sức mạnh uy hùng ra tay!
Người nghèo Chúa thương dư đầy,
Kẻ giàu, Chúa đuổi thẳng tay trở về.
- Ít-ra-en, Chúa độ trì,
Chở che tôi tớ chỉ vì lòng thương.
Áp-ram tổ phụ hiền lương,
Cháu con được Chúa xót thương dưỡng nào!
Như xưa Ngài đã ước giao:
Đời đời miêu duệ dạt dào hồng ân.

<https://www.youtube.com/watch?v=r1Pu-GXSfys&list=PLwArpSZK-r6cUX4tVOFyqd0FRYBvJrFO4&index=24>

Ben. Đỗ Quang Vinh